

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HSST

Ngày: 25/3/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Vũ Thị Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Lê Phong.

2. Bà: Nguyễn Thị Viết Sáu.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST – HS ngày 11/3/2022 đối với bị cáo:

**1. Phạm Thị A** - Sinh năm: 1997 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố 4, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn :06/12; Nghề nghiệp Không; Con ông: Phạm C (đã mất); Con bà: Trần Thị D, sinh năm 1970; Trú tại: Khu phố 4, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ vào ngày 05/06/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết "Có mặt".

**2. Lê Thị E (Tên gọi khác: F)** - Sinh năm: 1994 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố 6, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Tạm trú: khu phố 6, phường H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn :05/12; Nghề nghiệp Không; Con ông: Lê Văn I, Sinh năm 1962, Trú tại: xã J, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Con bà: Nguyễn Thị K, sinh năm 1962, Trú tại: Khu phố 6, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận CV: Nguyễn Thạch L, Sinh năm 1990; HKTT: huyện M, tỉnh Tây Ninh (Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Bắc); Con: có hai người con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” "Có mặt".

**\*/Người làm chứng:**

1/Nguyễn M, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2/Lê Văn O, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

3/Nguyễn Thị P, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Q, xã R, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

4/Lê Văn S, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố 6, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

5/Phan Thị T, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trong khoảng thời gian từ ngày 31/01/2021 đến ngày 04/6/2021, Phạm Thị A đã 02 lần thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và Lê Thị E 01 lần thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trên địa bàn thành phố Phan Thiết như sau:

**Lần thứ nhất:** Vào khoảng 03 giờ ngày 31/01/2021, Phạm Thị A đang ở nhà của đối tượng U (sinh năm 1989, trú tại khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết) là đối tượng đang đi chấp hành án phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thì có một đối tượng tên V (không rõ nhân thân, là bạn ngoài xã hội của A) đến gặp A ngồi chơi và nói chuyện được khoảng 15 phút thì V nhờ A giữ ma túy giùm cho V. V đi công việc một lúc sẽ quay lại lấy, thì A đồng ý và nhận từ V một gói nylon được quấn băng keo đen chứa nhiều tép heroin (A không biết bao nhiêu tép heroin). Sau khi đưa gói heroin cho A giữ giùm thì V đi ra ngoài, còn A đi ra trước nhà của đối tượng U ngồi chơi với Nguyễn M (sinh năm 1970) và Phan Thị T (sinh năm 1994, cùng trú tại khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết). Lúc này, A dùng tay trái cầm gói nylon chứa heroin được quấn băng keo màu đen. Đến khoảng hơn 03 giờ cùng ngày, thì bị Công an phường N đến kiểm tra hành chính. Thấy Công an nên A đã thả rơi gói nylon chứa nhiều tép ma túy xuống dưới đất ngay chỗ A đứng và dùng chân phải của A đạp lên trên gói ma túy, lực lượng Công an kiểm tra và phát hiện gói nylon nêu trên nên đã tạm giữ gói nylon có chứa ma túy, đồng thời đưa A, M và T về trụ sở làm việc.

**Tang vật thu giữ gồm:**

- 01 gói nylon được quấn băng keo màu đen bên ngoài, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng 04cm x 6,5cm, bên trong có chứa 10 đoạn ống nhựa dùng để uống nước, hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 01cm x 01cm (gồm 09 đoạn màu trắng – cam và 01 đoạn màu trắng – xanh), bên trong mỗi đoạn đều có chất bột màu trắng, dạng nén (được thu giữ dưới bàn chân phải của A).

**Tại Kết luận giám định số 254/KL GD – PC09 ngày 04/03/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:**

- Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1936 gam; là Heroine.

- Hoàn lại mẫu vật sau giám định: gói nylon và đoạn ống nhựa đã nêu tại mục II cùng 0,1678 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 254 có chữ ký của giám định viên Đoàn E Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

**Lần thứ hai:** Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 04/6/2021, Lê Thị E đang ở phòng trọ số 2 thuộc nhà trọ do chị Nguyễn Thị R (sinh năm 1981) làm chủ tại địa chỉ khu phố 2, phường S, thành phố Phan Thiết cùng với Phạm Thị A, Nguyễn Thị P (sinh ngày 16 tháng 6 năm 2000, trú tại ấp T, xã U, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh) và Lê Văn S (sinh năm 1998, trú tại khu phố 6, phường G, thành phố Phan Thiết) thì có một đối tượng tên V (tên thường gọi là Bon, chưa xác định được nhân thân) đến tìm gặp E để lấy tiền đi mua ma túy giúp E (E và V đã trao đổi trước với nhau). Khi V đến, E đưa cho V số tiền 3.000.000 đồng để mua ma túy. Sau khi nhận tiền, V đi đâu không rõ, một lát sau V quay lại phòng trọ của E. Sau đó, V và A đi qua phòng trọ của Vũ (không rõ nhân thân, Vũ là bạn của V và E) tại phòng trọ thứ hai bên trái của nhà trọ, còn E qua sau. Khi E qua phòng trọ của Vũ thì thấy V và A đang ngồi dưới nền nhà trọ và 01 gói nylon chứa ma túy để gần chỗ V và A ngồi. Thấy vậy, E ngồi xuống gần gói nylon có chứa ma túy thì V nói “F, đó, Bon về nha”. Sau khi V đi, E nói với A phân gói ma túy thành ba gói khác nhau thì A đồng ý, A cầm lấy gói ma túy mà E vừa mua được của V đổ vào hai gói nylon đã chuẩn bị sẵn chia thành ba gói ma túy có kích thước khác nhau, sau khi phân xong thì A lấy ba gói ma túy nêu trên để gần chỗ A và E ngồi, Sau đó E lấy 01 gói ma túy từ ba gói mà A đã phân ra lấy 01 ít bỏ vào gói nylon nhỏ rồi hàn lại thành 01 gói ma túy đá nhỏ. Trong lúc, E và A đang phân ma túy thì S và P từ phòng trọ của E đến thấy E và A đang phân ma túy. Đến khoảng 21 giờ 20 phút ngày 04/06/2021, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04), Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường S, thành phố Phan Thiết kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A và E về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ vật chứng có T quan:

**Tang vật thu giữ gồm:** Thu giữ trên nền nhà phòng trọ thứ 2 bên trái nhà trọ của bà Nguyễn Thị R các đồ vật như sau

- 03 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, mỗi gói đều có kích thước khoảng (05x08) cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 khi giám định) và 01 gói nylon không màu, hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (02x 2,5) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 khi giám định). E, A đều khai nhận đó là ma túy đá của E, trong đó 03 gói nylon có kích thước khoảng (05x08) cm là do E nhờ A phân từ 01 gói ma túy đá thành 03 gói ma túy đá, sau đó E lấy từ 01 trong 03 gói ma túy đá ra một ít ma túy phân thêm thành 01 gói nhỏ.

- 01 điện thoại di động, màu đen, mặt sau điện thoại có chữ Xiaomi, chứa sim số 0949829867, số Imei 1: 868489044059976, số Imei 2: 868489044059984. (thu giữ của E)

- 01 cân tiểu ly màu trắng, kích thước khoảng (03x 06)cm và 01 cân tiểu ly màu đen, kích thước khoảng (04 x 07)cm. E và A khai nhận, 02 cân tiểu ly nêu trên là của người thanh niên tên V.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế. E và A khai nhận, đây là của người thanh niên tên V.

- 01 đoạn ống hút nước giải khát màu đen, được cắt nhọn một đầu, đầu còn lại được hàn kín, có kích thước khoảng 9,5cm và 01 cây kéo bằng kim loại có kích thước khoảng 14cm được cất trong túi nylon không màu, có khóa kéo bằng nhựa màu đen. Kích thước khoảng (14 x 21)cm. E và A khai nhận, đây là của người thanh niên tên V.

**Tại Bản kết luận giám định số 719/KLGD-PC09 ngày 10/06/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:**

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 15,8542 gam, là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,2375 gam, là Methamphetamine.

Tổng cộng E và A tàng trữ trái phép 16,0917 gam Methamphetamine.

- Hoàn lại mẫu vật sau giám định: 03 gói nylon không màu, đều có nhíp kéo màu đỏ một đầu, mỗi gói kích thước khoảng (05 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (02 x 2,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 14,4893 gam mẫu M1 và 0,1497 gam mẫu M2 còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 719 có chữ ký của giám định viên Nguyễn V Thích và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại bản cáo trạng số 05/CT – VKSPT - HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Phạm Thị A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, g khoản 02 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Thị E về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 02 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 02 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị A mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Áp dụng: điểm g khoản 02 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo E mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

**Biện pháp tư pháp:**

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 719 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của giám định viên Nguyễn V Thích, 01 phong bì niêm phong số 254 có chữ ký của giám định viên Đoàn E Nguyên và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước khoảng (03x06) cm và 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước khoảng (04x07) cm; 01 đoạn ống hút nước giải khát màu đen, được cắt nhọn một đầu, đầu còn lại được hàn kín, có kích thước khoảng 9,5cm; 01

cây kéo bằng kim loại có kích thước khoảng 14cm và một túi nylon không màu, có khóa kéo bằng nhựa màu đen, kích thước khoảng (14x21)cm là vật chứng cầm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo ăn năn hối cải mong Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết quả giám định kỹ thuật Hình sự của Công an tỉnh Bình Thuận về vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 31/01/2021 đến ngày 04/6/2021, Phạm Thị A đã 02 lần thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và Lê Thị E có 01 lần thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trên địa bàn thành phố Phan Thiết như sau:

- Vào lúc 03 giờ 20 phút, ngày 31/01/2021, tại khu phố 5, phường N, thành phố Phan Thiết, Phạm Thị A có hành vi tàng trữ 0,1936 gam Heroine thì bị lực lượng Công an phường N tuần tra phát hiện và lập biên bản.

- Vào lúc 21 giờ 30 phút, ngày 04/6/2021, tại phòng trọ thứ 2 bên trái của nhà trọ bà Nguyễn Thị R thuộc khu phố 2, phường S, thành phố Phan Thiết. Lê Thị E và Phạm Thị A có hành vi tàng trữ trái phép 16,0917 gam Methamphetamine thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận (PC04) phối hợp với Công an phường S, thành phố Phan Thiết kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Xét thấy, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Đối với bị cáo Phạm Thị A đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b, g khoản 02 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Đối với bị cáo Lê Thị E đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm g khoản 02 Điều 249 của Bộ luật hình sự; như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị

cáo gây ra cho thấy: các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine, Heroine là loại ma túy gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ...chất ma túy trái phép. Các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội thế nhưng các bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cao cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các qui tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét nhân thân các bị cáo, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

Trong vụ án này, bị cáo A cùng bị cáo E tàng trữ ma túy với số lượng lớn, bị cáo A phạm tội nhiều lần, do đó khi quyết định hình phạt sẽ căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, cũng xem xét đến hoàn cảnh các bị cáo, đối với bị cáo E hiện nay đang nuôi con nhỏ nên khi quyết định hình phạt sẽ chiếu cố khoan V cho bị cáo E.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 719 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của giám định viên Nguyễn V Thích, 01 phong bì niêm phong số 254 có chữ ký của giám định viên Đoàn E Nguyên và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước khoảng (03x06) cm và 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước khoảng (04x07) cm; 01 đoạn ống hút nước giải khát màu đen, được cắt nhọn một đầu, đầu còn lại được hàn kín, có kích thước khoảng 9,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại có kích thước khoảng 14cm và một túi nylon không màu, có khóa kéo bằng nhựa màu đen, kích thước khoảng (14x21)cm là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, do vậy cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 02 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thị P, Lê Văn S, Phan Thị T và Nguyễn M, không T quan đến hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo E và A. Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P, S, T và M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở.

Đối với chị Nguyễn Thị R, việc bị cáo E và A có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại nhà trọ thì chị R không biết nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị R là có cơ sở.

Đối với đối tượng tên V và đối tượng tên V, do không đủ thông tin về nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết không có cơ sở để xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 02 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH

**\*Căn cứ:** Điểm b, g khoản 02 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**\*Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Thị A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**\*Xử phạt:** Bị cáo Phạm Thị A 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/6/2021.

**\*Căn cứ:** Điểm g khoản 02 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**\*Tuyên bố:** Bị cáo Lê Thị E phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**\*Xử phạt:** Bị cáo Lê Thị E 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

**\*Biện pháp tư pháp:**

+Áp dụng: điểm c khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 02 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên:

-Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 719 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của giám định viên Nguyễn V Thích, 01 phong bì niêm phong số 254 có chữ ký của giám định viên Đoàn E Nguyên và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước khoảng (03x06) cm và 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước khoảng (04x07) cm; 01 đoạn ống hút nước giải khát màu đen, được cắt nhọn một đầu, đầu còn lại được hàn kín, có kích thước khoảng 9,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại có kích thước khoảng 14cm và một túi nylon không màu, có khóa kéo bằng nhựa màu đen, kích thước khoảng (14x21) cm là vật chứng cầm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 25/10/2021 và số 54 ngày 23/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.)

**\*Về án phí:** áp dụng khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo Phạm Thị A, Lê Thị E mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 23/5/2022).

**Nơi nhận**

- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thu Hà**